

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN**

QUYẾT ĐỊNH:

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn số 02/2005/QĐ-BNN
ngày 05/01/2005 về việc ban
hành Quy định về quản lý
gấu nuôi nhốt.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP
ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 18/HĐBT ngày
17/01/1992 của Hội đồng Bộ trưởng quy
định danh mục thực vật rừng, động vật
rừng quý hiếm và chế độ quản lý, bảo vệ;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2002/NĐ-CP
ngày 22/4/2002 của Chính phủ sửa đổi,
bổ sung danh mục thực vật, động vật
hoang dã quý hiếm ban hành kèm theo
Nghị định số 18/HĐBT ngày 17/01/1992
của Hội đồng Bộ trưởng quy định danh
mục thực vật rừng, động vật rừng quý
hiếm và chế độ quản lý, bảo vệ;*

*Căn cứ Công văn số 2822/VPCP-NN
ngày 07/6/2004 của Văn phòng Chính
phủ về phương án xử lý gấu nuôi nhốt tại
Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm
lâm,*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết
định này Quy định về quản lý gấu nuôi
nhốt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi
hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng
Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục
trưởng Cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các
đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát
triển nông thôn chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Thứ trưởng

Hứa Đức Nhị

**QUY ĐỊNH về quản lý gấu nuôi
nhốt**

*(ban hành kèm theo Quyết định số
02/2005/QĐ-BNN ngày 05/01/2005
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn).*

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tất cả cá
thể gấu đang được nuôi nhốt tại Việt
Nam. Những cá thể gấu thuộc các đoàn
xiếc có giấy phép hoạt động do cơ quan
Nhà nước có thẩm quyền cấp, Thảo cầm

09685869

Viên Sài Gòn và Vườn thú Hà Nội thì chỉ lập danh sách gấu nuôi nhốt gửi Chi Cục Kiểm lâm sở tại, không tiến hành đánh dấu bằng thiết bị điện tử.

Điều 2. Các nguyên tắc quản lý

1. Việc nuôi nhốt gấu (trừ các đoàn xiếc và vườn thú) là trái với quy định tại Điều 3, Nghị định số 18/HĐBT ngày 17/01/1992 của Hội đồng Bộ trưởng quy định danh mục thực vật rừng, động vật rừng quý hiếm và chế độ quản lý, bảo vệ và Chỉ thị số 359/TTg ngày 29/5/1996 của Thủ tướng Chính phủ về những biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển các loài động vật hoang dã. Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 2822/VPCP-NN ngày 07/6/2004 của Văn phòng Chính phủ tất cả các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang nuôi gấu (sau đây gọi là chủ hộ nuôi gấu) có trách nhiệm đăng ký, đánh dấu bằng thiết bị điện tử (sau đây gọi là gắn chip) và lập hồ sơ quản lý đối với tất cả các cá thể gấu thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 của Quy định này tại cơ quan Kiểm lâm cấp tỉnh hoặc tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các tỉnh không có Cơ quan Kiểm lâm.

Thời hạn đăng ký gấu nuôi nhốt trên toàn quốc là 28/02/2005. Từ ngày 01/3/2005 trở đi tất cả các chủ hộ nuôi gấu không đăng ký, nuôi mới trái phép đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Sau khi lập hồ sơ quản lý, chủ hộ nuôi gấu có trách nhiệm tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng gấu cho đến hết đời của nó theo các quy định của pháp luật. Nhà

nước chỉ tiếp nhận lại gấu trong những trường hợp đặc biệt và khi có đủ điều kiện.

3. Chủ hộ nuôi gấu phải trả chi phí cho việc gắn chip gấu nuôi nhốt.

4. Việc lập hồ sơ quản lý và gắn chip gấu nuôi nhốt không có nghĩa là Nhà nước công nhận sự hợp pháp của chủ hộ nuôi gấu không có nguồn gốc hợp pháp, mà chỉ nhằm mục đích quản lý số lượng gấu đang nuôi nhốt, chấm dứt tình trạng săn bắt gấu từ tự nhiên về nuôi.

Điều 3. Trình tự, thủ tục gắn chip và lập hồ sơ quản lý

1. Tiến hành thống kê về hiện trạng gấu nuôi nhốt (theo Mẫu biểu 1 kèm theo).

2. Lập kế hoạch cụ thể về việc gắn chip, số lượng gấu được chấp nhận chuyển giao cho trung tâm cứu hộ.

3. Thông báo kế hoạch cụ thể về việc gắn chip tới từng chủ hộ nuôi gấu trước 01 tuần.

4. Chủ hộ nuôi gấu phải ký cam kết thực hiện việc gắn chip và quản lý, bảo vệ gấu (theo Mẫu biểu 2 kèm theo).

Điều 4. Tổ chức gắn chip

1. Chip điện tử được gắn vào dưới da tất cả các cá thể gấu nuôi nhốt, quy định tại Điều 1 Quy định này. Thiết bị chip điện tử gồm đầu đọc, máy gắn chip và chip điện tử. Mỗi con gấu được gắn 01 chip có mã số riêng để theo dõi.

2. Việc gắn chip do người có chuyên

môn, nghiệp vụ do Chi cục Kiểm lâm tỉnh cử thực hiện.

3. Hồ sơ quản lý số gấu gồm:

- Phiếu điều tra gấu nuôi nhốt (Mẫu biểu 1 kèm theo);

- Cam kết thực hiện việc gắn chip và quản lý, bảo vệ gấu (Mẫu biểu 2 kèm theo);

- Biên bản gắn chip gấu nuôi nhốt (Mẫu biểu 3 kèm theo).

Hồ sơ được lập thành 02 bộ, chủ hộ nuôi gấu giữ 01 bộ, 01 bộ lưu tại Chi cục Kiểm lâm.

Điều 5. Chế độ báo cáo, theo dõi, giám sát

- Sau khi gắn chip chủ hộ nuôi gấu có trách nhiệm báo cáo theo định kỳ 6 tháng một lần về tình trạng sức khỏe của gấu cho Hạt Kiểm lâm hoặc Chi cục Kiểm lâm sở tại. Trường hợp đột xuất (gấu ốm, chết) phải báo ngay cho Hạt Kiểm lâm hoặc Chi cục Kiểm lâm.

- Chi cục Kiểm lâm sở tại cử cán bộ tiến hành kiểm tra định kỳ 6 tháng một lần hoặc kiểm tra đột xuất và tổng hợp báo cáo Cục Kiểm lâm về tình hình thực hiện quản lý gấu nuôi nhốt để Cục Kiểm lâm tổng hợp tình hình trong cả nước, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chính phủ.

- Xử lý ngay các trường hợp nuôi không đăng ký, nuôi mới sau thời hạn 28/02/2005 theo quy định hiện hành của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính hoặc pháp luật về hình sự.

Điều 6. Xử lý số gấu do chủ hộ nuôi tự nguyện nộp lại

1. Trong quá trình thực hiện quản lý gấu nuôi nhốt, nếu chủ hộ nuôi gấu tự nguyện nộp lại gấu cho Nhà nước thì có thể được xem xét khi có điều kiện tiếp nhận. Các đơn vị sau đây được xem xét để chuyển giao nuôi gấu:

- Các trung tâm cứu hộ gấu.

- Các vườn thú, các cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong nước (khi có nhu cầu để phục vụ mục đích nghiên cứu và giáo dục môi trường).

- Các tổ chức bảo tồn động vật hoang dã quốc tế với điều kiện các tổ chức bảo tồn này cam kết viện trợ về kỹ thuật và tài chính cho công tác bảo tồn gấu tại Việt Nam.

Việc chuyển giao phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã đang nguy cấp (CITES).

2. Các trung tâm cứu hộ gấu có trách nhiệm cứu hộ, thả lại rừng đối với các con gấu có khả năng thích nghi với môi trường tự nhiên và không có khả năng gây xung đột với người dân địa phương.

3. Chi cục Kiểm lâm phối hợp với các cơ quan có liên quan lập biên bản và tổ chức tiêu hủy những con gấu mắc bệnh, có khả năng gây dịch bệnh, ô nhiễm môi trường hoặc những con gấu không thể xử lý bằng các biện pháp trên đây.

4. Cục Kiểm lâm chỉ đạo các Chi cục Kiểm lâm về việc tiếp nhận số gấu do chủ hộ nuôi tự nguyện và có yêu cầu nộp lại.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Việc tổ chức thực hiện quản lý gấu nuôi nhốt được tiến hành đồng bộ và là một phần của Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập một tổ công tác do 01 lãnh đạo Cục Kiểm lâm làm tổ trưởng, thành viên gồm đại diện Vụ Tài chính, Cục Thú y, Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật và Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường để chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy định về quản lý gấu nuôi nhốt trên phạm vi toàn quốc.

3. Cục Kiểm lâm làm đầu mối thực hiện Quy định về quản lý gấu nuôi nhốt trên địa bàn toàn quốc, lập kế hoạch tổng thể (Phụ lục 1: Kế hoạch thực hiện Quy định về quản lý gấu nuôi nhốt) và kế hoạch mua sắm thiết bị chíp điện tử, thuốc gây mê và các vật tư cần thiết khác; chỉ đạo các Chi cục Kiểm lâm tiến hành gắn chíp cho toàn bộ số gấu nuôi nhốt trên phạm vi toàn quốc; phân cấp cho một số Chi cục Kiểm lâm thiết bị chíp điện tử để quản lý gấu nuôi nhốt trên địa bàn được phân công (Phụ lục 2: Phân bổ thiết bị chíp điện tử).

4. Các Chi cục Kiểm lâm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trên cơ sở Quy định về quản lý gấu nuôi nhốt của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có trách nhiệm xây dựng dự án cụ thể để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện.

1. Ngân sách nhà nước:

- Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí trên cơ sở dự án do các Chi cục Kiểm lâm xây dựng, bao gồm chi phí lập hồ sơ quản lý gấu cho từng hộ, chi phí vận chuyển gấu về trung tâm cứu hộ, chi phí để thả gấu về rừng, chi phí tiêu hủy gấu và các chi phí khác phục vụ cho công tác quản lý gấu nuôi nhốt.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đảm bảo kinh phí cho Cục Kiểm lâm để phục vụ cho công tác chỉ đạo, tuyên truyền, tập huấn; xây dựng các trung tâm cứu hộ gấu (theo các dự án được duyệt).

2. Tài trợ của các tổ chức, cá nhân quan tâm đến bảo tồn gấu: Thông qua các dự án giữa Cục Kiểm lâm, Chi cục Kiểm lâm với các tổ chức, cá nhân quan tâm đến bảo tồn gấu và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Khoản tiền do các chủ hộ nuôi gấu phải thanh toán

Chi phí mua thiết bị chíp điện tử, thuốc mê, thuốc trợ lực khác, tiền công gắn chíp điện tử. Mức chi phí cụ thể do Chi cục Kiểm lâm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở thông báo giá của Cục Kiểm lâm./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN
Thủ trưởng

Điều 8. Kinh phí thực hiện

Hứa Đức Nhị

Phụ lục 1
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ GẤU NUÔI NHỐT

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian	Thực hiện/Thành phần
1	Họp về việc triển khai Văn bản số 2822/VPCP-NN ngày 07/6/2004 của Văn phòng Chính phủ về quản lý gấu nuôi nhốt.	7/2004	Đại diện Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, các Chi Cục Kiểm lâm Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Nghệ An, Hà Tây, Bình Dương, Hải Phòng, VQG Cát Tiên
2	Tập huấn về việc triển khai quản lý gấu nuôi nhốt, phương pháp đánh dấu bằng thiết bị điện tử (gắn chip).	9/2004	Cục Kiểm lâm, Thảo Cầm Viên thành phố Hồ Chí Minh, các Chi Cục Kiểm lâm, VQG Cát Tiên
3	Triển khai thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức rút kinh nghiệm.	8 - 10/2004	Cục Kiểm lâm, Chi Cục Kiểm lâm thành phố Hồ Chí Minh
4	Hoàn chỉnh Quy định về quản lý gấu nuôi nhốt.	12/2004	Cục Kiểm lâm
5	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về quản lý gấu nuôi nhốt.	2005	Cục Kiểm lâm, các Chi Cục Kiểm lâm
6	Hoàn chỉnh dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt.	02/2005	Các Chi Cục Kiểm lâm
7	Mua thiết bị chip điện tử.	3/2005	Cục Kiểm lâm
8	Triển khai các dự án đã được phê duyệt.	3 - 8/2005	Các Chi Cục Kiểm lâm
9	Tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện.	9/2005	Cục Kiểm lâm

Phụ lục 2
PHÂN BỐ THIẾT BỊ CHÍP ĐIỆN TỬ

Cục	Phân bố thiết bị cho	Địa bàn phụ trách
1	Chi Cục Kiểm lâm Hà Nội	Hà Nội, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Hà Tây, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình
2	Chi Cục Kiểm lâm Hòa Bình	Hòa Bình, Lai Châu, Sơn La
3	Chi Cục Kiểm lâm Phú Thọ	Phú Thọ, Hà Giang, Yên Bái, Lào Cai, Tuyên Quang
4	Chi Cục Kiểm lâm Thái Nguyên	Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh, Lạng Sơn, Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Ninh
5	Chi Cục Kiểm lâm Nghệ An	Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế
6	Chi Cục Kiểm lâm Bình Dương	Bình Dương, Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình Định, Quảng Nam, Bình Thuận
7	Chi Cục Kiểm lâm Bà Rịa - Vũng Tàu	Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, Kiên Giang, Long An, An Giang, Bến Tre, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Cà Mau
8	Cục Kiểm lâm	

Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch phân bố chip điện tử, địa bàn phụ trách sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

Mẫu biểu 1**CHI CỤC KIỂM LÂM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHIẾU ĐIỀU TRA GẤU NUÔI NHỐT****Số:.....**

Tên chủ hộ nuôi gấu (tổ chức, hộ gia đình, cá nhân):

Số CMTND:

Cấp ngày:

Tại:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ nuôi gấu:

Số lượng gấu nuôi nhốt (danh sách kèm theo):

Nhận xét:

Tình hình chuồng trại:

Phương pháp nuôi:

Tình hình ô nhiễm:

Khả năng nguy hiểm đối với cộng đồng:

Những loài động vật hoang dã quý hiếm khác:

Ý kiến của chủ hộ nuôi gấu:

.....

.....

CHỦ HỘ NUÔI GẤU*(Họ, tên và chữ ký)***ĐẠI DIỆN CHI CỤC KIỂM LÂM***(Họ, tên và chữ ký)*

Mẫu biểu 2**CHI CỤC KIỂM LÂM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****CAM KẾT****THỰC HIỆN VIỆC GẮN CHÍP VÀ QUẢN LÝ, BẢO VỆ GẤU**

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2005

Tại (địa chỉ nuôi gấu):

Tên tôi:..... Số CMTND:..... cấp ngày..... tại

Địa chỉ thường trú:

Là chủ hộ nuôi số gấu theo Phiếu điều tra gấu nuôi nhốt Số:

Sau khi được Chi Cục Kiểm lâm..... tuyên truyền về việc quản lý, bảo vệ gấu. Tôi cam kết những điểm sau:

1. Thực hiện đúng quy định của Nhà nước về bảo vệ gấu và các loài động vật hoang dã.

2. Tự nguyện để Chi Cục Kiểm lâm tiến hành đánh dấu thiết bị điện tử (gắn chip) số gấu đang nuôi nhốt theo Phiếu điều tra gấu nuôi nhốt Số:..... Việc tổ chức gắn chip do Chi Cục Kiểm lâm thực hiện. Tôi xin thanh toán toàn bộ chi phí liên quan đến việc gắn chip và lập hồ sơ quản lý gấu nuôi nhốt là....., không thắc mắc, khiếu nại gì.

3. Tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng số gấu đã đánh dấu theo Biên bản gắn chip gấu nuôi nhốt Số:..... cho đến hết đời của nó. Bảo đảm điều kiện phù hợp về nuôi dưỡng, chuồng trại và vệ sinh môi trường.

4. Báo cáo theo định kỳ 6 tháng một lần về tình trạng sức khỏe của gấu cho Hạt Kiểm lâm hoặc Chi Cục Kiểm lâm sở tại. Trường hợp đột xuất (gấu ốm, chết) phải báo ngay cho Chi Cục Kiểm lâm.

CHỦ HỘ NUÔI GẤU*(Họ, tên và chữ ký)***ĐẠI DIỆN CHI CỤC KIỂM LÂM***(Họ, tên và chữ ký)*

09685869
 www.ThuVienPhapLuat.com
 Tel: +84-8-3545 6684
 LawSofc

Mẫu biểu 3

CHI CỤC KIỂM LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GẮN CHÍP GẤU NUÔI NHỐT

Số:.....

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2005

Tại (địa chỉ nuôi gấu):

Có sự đồng ý, chứng kiến của chủ hộ nuôi gấu

Họ và tên CMTND Số:..... Cấp ngày:..... Tại:.....

Địa chỉ thường trú:

Chi Cục Kiểm lâmtiến hành đánh dấu thiết bị điện tử (gắn chip)

đối với:

Loài..... Số lượng:

Loài..... Số lượng:

Gây mê với loại thuốc:.....

Người gây mê:.....

Vị trí gắn chip:.....

Người gắn chip:

Công việc kết thúc vào lúc:....., ngày:..... Sau gắn chip, sức khỏe của con vật:

(Kèm theo Biên bản này là Danh sách gấu đã được gắn chip Số:).

CHỦ HỘ NUÔI GẤU

(Họ, tên và chữ ký)

ĐẠI DIỆN CHI CỤC KIỂM LÂM

(Họ, tên và chữ ký)

